

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀ BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 74/2022/ HNGĐ-ST

Ngày: 29- 08- 2022

V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀ BÌNH, TỈNH BẠC LIÊU.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thương

Các hội thẩm nhân dân:

1/- Ông Võ Tấn Phước

2/- Ông Huỳnh Tài Em

Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dư- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Văn Hữu Tuấn- kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 08 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoà Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 190/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 06 năm 2022 về tranh chấp xin ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2022/QĐXX-ST ngày 27 tháng 07 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 49/2022/QĐST- DS ngày 12 tháng 08 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Kim P, sinh năm 1980 (Có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: aVB, xVT, hHB, tBL.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: aVB, xVT, hHB, tBL.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 17 tháng 06 năm 2022 nguyên đơn là Chị Trần Kim P trình bày: Chị P và Anh Nguyễn Quốc Đ xây dựng hôn nhân vào ngày 25 tháng 12 năm 2002, có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán của địa phương, có đăng ký kết hôn tại UBND xVT, hHB, tBL theo quyền I/2002 số 38 ngày 25/12/2002. Quá trình chung sống với nhau Chị P và anh Đ có 02 người con chung đã trưởng thành nên không đặt ra yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết, không có tài sản chung và không có nợ chung.

Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa Chị P với anh Đ là do bất đồng quan điểm sống, hàng ngày thường xuyên xảy ra xung đột, cãi vã nhau dẫn đến cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc và vợ chồng đã sống ly thân với nhau

khoảng 04 năm nay. Nay Chị P yêu cầu được ly hôn với Anh Nguyễn Quốc Đ. Ngoài ra, Chị P không còn ý kiến trình bày gì thêm.

Riêng Anh Nguyễn Quốc Đ không có lời trình bày tại Tòa án. Tuy nhiên, Tòa án có giao Thông báo về việc thụ lý vụ án số 190/TB-TLVA ngày 27 tháng 06 năm 2022, giải thích quyền và nghĩa vụ cho anh Đ khi nhận văn bản của Tòa án. Nhưng anh Đ không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của chị P là nguyên đơn và các tài liệu, chứng cứ kèm theo. Ngoài ra, Tòa án cũng giao Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải lần 1 và lần 2 cho anh Đ nhưng anh Đ không đến dự phiên hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, theo quy định pháp luật nếu bị đơn không cung cấp, tài liệu, chứng cứ cũng như ý kiến của mình thì Tòa án căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ để giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

* *Về thủ tục tố tụng*: Quá trình từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng trình tự quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

* *Về nội dung đề xuất*: Căn cứ các Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

* *Về nội dung*: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị Trần Kim P đối với Anh Nguyễn Quốc Đ.

3. Về con chung, đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên không đặt ra xem xét.

4. Án phí hôn nhân và gia đình: Chị Trần Kim P phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp ly hôn giữa nguyên đơn là Chị Trần Kim P và bị đơn là Anh Nguyễn Quốc Đ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

Tại phiên tòa, Chị P và anh Đ đều vắng mặt. Quá trình giải quyết vụ án, Chị P có đơn đề nghị Tòa xét xử vắng mặt. Do đó, căn cứ khoản 1 và 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về nội dung vụ án:

Về hôn nhân: Chị P và anh Đ xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện và có tổ chức lễ cưới theo phong tục tập quán địa phương và có đăng ký kết hôn tại UBND xVT, hHB, tBL nên có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa Chị P và anh Đ là hợp pháp. Xét về nguyên nhân mâu thuẫn giữa Chị P và anh Đ, quá trình giải quyết vụ án thấy rằng cuộc sống của vợ chồng Chị P và anh Đ thường xuyên cự cãi

do bất đồng quan điểm sống, mâu thuẫn kéo dài, ly thân từ năm 2021 cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân Chị P và anh Đ không có thiện chí hàn gắn tình cảm. Điều này cho thấy tình trạng hôn nhân giữa Chị P và anh Đ là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phụng.

[3] Về quan hệ con chung: Đã trưởng thành nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[5] Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, Chị P phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

[6] Từ những nhận định trên, xét đề nghị của Kiểm sát viên- đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147, khoản 1 và 3 Điều 228 Điều 271 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

*** Tuyên xử:**

1- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của Chị Trần Kim P đối với anh Nguyễn Quốc Đ.

2- Về quan hệ con chung: Đã trưởng thành nên không đặt ra xem xét. Về tài sản chung, nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

3- Án phí sơ thẩm hôn nhân và gia đình, Chị Trần Kim P phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Chị P đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003181 ngày 27/06/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoà Bình được chuyển thu án phí.

4- Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi cục THADS huyện Hòa Bình;
- UBND xã Vĩnh Thịnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Chí Thương

